

Bản án số: 86/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26 - 5 - 2022

“V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành
Ông Hồ Bá Võ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”. Theo Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm Yên Th, xã Long X, huyện Hưng Ng, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Hồ Sỹ D, sinh năm 1981

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm Yên Th, xã Long X, huyện Hưng Ng, tỉnh Nghệ An. Hiện cư trú tại Mỹ. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, trình bày tại bản tự khai nguyên đơn Chị Trần Thị Ngọc Th trình bày: Chị và Anh Hồ Sỹ D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 29 tháng 10 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Long, huyện Hưng Ng, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì năm 2016 anh D đi làm việc tại Mỹ. Từ khi anh D sang Mỹ làm việc

cho đến nay thì vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình hai bên không phù hợp, bất đồng với nhau về quan điểm sống. Hiện tại giữa chị và anh D không còn quan tâm đến nhau, không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Thuý làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn Anh Hồ Sỹ D.

Về con chung: Chị Trần Thị Ngọc Th và Anh Hồ Sỹ D có một con chung là Hồ Tú L, sinh ngày 04/11/2016, hiện nay, cháu đang ở với chị Thuý. Nếu ly hôn, chị Thuý có nguyện vọng Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thuý không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là Anh Hồ Sỹ D: Quá trình từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, bị đơn là Anh Hồ Sỹ D vắng mặt. Chị Trần Thị Ngọc Th không cung cấp được địa chỉ cụ thể hiện nay anh D cư trú, chị chỉ biết hiện nay anh D đang sinh sống tại Mỹ. Tòa án đã hai lần gửi văn bản yêu cầu ông Hồ Sỹ C, bà Nguyễn Thị H (là bố mẹ đẻ của anh D), trú tại: Xóm Yên Th, xã Long X, huyện Hưng Ng, tỉnh Nghệ An cung cấp địa chỉ, tin tức của bị đơn cũng như yêu cầu ông bà thông báo với anh D để gửi lời khai về cho Tòa án. Tuy nhiên, tại đơn trình bày ý kiến bà Hiền cho biết thời gian ở nước ngoài, anh D thường xuyên liên lạc về với ông bà qua điện thoại, còn địa chỉ cụ thể của anh D thì anh D không cung cấp nên ông bà không biết. Bà đã thông báo cho anh D biết về việc Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đang thụ lý, giải quyết vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm giữa chị Thuý và anh D, anh D thông qua bà nhất trí ly hôn với chị Thuý, nhưng không có văn bản trình bày ý kiến gửi về cho toà án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho Chị Trần Thị Ngọc Th ly hôn với Anh Hồ Sỹ D. Về con chung: Đề nghị giao con chung là Hồ Tú L, sinh ngày 04/11/2016 cho Chị Trần Thị Ngọc Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thuý không yêu cầu nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thuý không yêu cầu nên không xem xét; giành quyền khởi kiện về chia tài sản chung, nợ chung cho các đương sự trong vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Trần Thị Ngọc Th hiện cư trú tại Việt Nam làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh

Hồ Sỹ D hiện cư trú ở nước ngoài; trước xuất cảnh, anh D có địa chỉ cư trú tại xã Long X, huyện Hưng Ng, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là Anh Hồ Sỹ D vắng mặt, theo Chị Trần Thị Ngọc Th cung cấp thì anh D thường xuyên liên lạc với bố mẹ đẻ anh D. Tòa án đã gửi công văn yêu cầu ông Hồ Sỹ C, bà Nguyễn Thị H (là bố mẹ đẻ của anh D) cung cấp địa chỉ, tin tức của bị đơn và thông báo cho anh D biết để gửi lời khai về cho Tòa án. Tuy nhiên, ông bà không cung cấp được địa chỉ hiện nay của anh D; đến nay Tòa án vẫn chưa nhận được văn bản trình bày ý kiến của anh D liên quan đến yêu cầu khởi kiện nên được coi như trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung, Tòa án đã tiến hành cấp tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng tại địa chỉ nơi trú cuối cùng của anh D trước khi xuất cảnh theo đúng quy định pháp luật. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn Chị Trần Thị Ngọc Th có đơn xin xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Chị Trần Thị Ngọc Th, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc Th và Anh Hồ Sỹ D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Thuý và anh D sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì năm 2016 anh D đi làm việc tại Mỹ. Từ đó hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, hai bên không tìm được tiếng nói chung. Xét thấy, chị Thuý và anh D không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thuý, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị được ly hôn Anh Hồ Sỹ D.

[2.2] Về con chung: Chị Trần Thị Ngọc Th và Anh Hồ Sỹ D có một con chung là cháu Hồ Tú L, sinh ngày 04/11/2016, hiện đang ở chị Thuý. Ly hôn, chị Thuý có nguyện vọng giao con chung cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị Thuý không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Nguyện vọng của chị Thuý là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế, vì hiện nay, Anh Hồ Sỹ D đang ở nước ngoài và cố tình giấu địa chỉ. Do đó, căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Thuý. Giao cho chị Thuý

được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Hồ Tú L, sinh ngày 04/11/2016 cho đến lúc đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Thuý không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho chị Thuý khi có yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Ngọc Th không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Dành quyền khởi kiện về tài sản chung, nợ chung cho các đương sự trong một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Ngọc Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 122; Điều 123; Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 37; Điều 40; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 4 Điều 207; Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Trần Thị Ngọc Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc Th được ly hôn Anh Hồ Sỹ D.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Hồ Tú L, sinh ngày 04/11/2016 cho Chị Trần Thị Ngọc Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến lúc đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thuý chưa yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Sau khi ly hôn, Anh Hồ Sỹ D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Ngọc Th không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Dành quyền khởi kiện liên quan đến chia tài sản chung, nợ chung cho các đương sự trong một vụ án dân sự khác khi các đương sự có yêu cầu.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011648 ngày 21/01/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Chị Trần Thị Ngọc Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Anh Hồ Sỹ D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ

ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Long X, h. Hưng Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Thái Thị Hồng Vân

